

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2021/HS-ST

Ngày 17-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Hải Quân.

Ông Phạm Văn Xuân.

- Thư ký phiên toà: Ông Nông Đàm Thành - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2021 tại Phòng xét xử số 01, trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 73/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành L (tên gọi khác: Không); sinh ngày 03/8/1991, tại huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Đường B, khu C, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1961 và bà Hà Thị V, sinh năm 1964; vợ: Lương Thị O, sinh năm 1998; con: Có 01 con sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Quyết định số 65/QĐ-UBND ngày 11/6/2010, của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc về hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác (chấp hành xong ngày 30/4/2012), Quyết định số 239/QĐ-UBND ngày 04/9/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép tài sản của người khác (chấp hành xong ngày 06/7/2015); bị cáo tại ngoại, hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- Bị hại:

1. Anh Đào Đình H, sinh năm 2002. Có mặt.

2. Ông Đào Đình H1, sinh năm 1976. Có mặt.

Cùng nơi cư trú: Đường B, khu C, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Đào Đình H2,

sinh năm 2003. Nơi cư trú: Đường B, khu C, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Triệu Đại H, sinh năm 2002. Có mặt.
2. Anh Lê Quang M, sinh năm 1990. Vắng mặt.
3. Anh Lê Văn K, sinh năm 1988. Vắng mặt.
4. Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1961. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Xuất phát từ nguyên nhân do có mâu thuẫn từ trước giữa hai gia đình, nên khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 03/7/2021, khi gặp anh Đào Đình H đang điều khiển xe mô tô ở khu vực ngã ba giao nhau giữa đường A và đường B, khu A, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, Nguyễn Thành L đã gọi Đào Đình H quay lại, rủ uống rượu cùng và giải quyết mâu thuẫn, nhưng H từ chối. Nguyễn Thành L mua đồ ăn xong, đi ra ngoài đường gặp bạn là anh Lê Quang M và vẫy đi nhờ xe. Trên đường về nhà, L và M có gặp H lúc này đi cùng Triệu Đại H; giữa Nguyễn Thành L và anh Đào Đình H có lời qua tiếng lại, Đào Đình H dừng xe trước cổng Phòng khám Hà Nội MEDIC thuộc khu C, thị trấn H nhặt một thanh gậy gỗ, đầu có đóng đinh cài vào xe mô tô.

Đến khoảng 22 giờ 15 phút, Nguyễn Thành L về đến nhà liền chạy vào lấy 02 con dao đi ra cổng đuổi theo, anh Đào Đình H liền quay đầu xe bỏ chạy. Ông Đào Đình H1 nghe thấy tiếng cãi chửi nhau ở ngoài cổng nhà, đi ra xem thì thấy Nguyễn Thành L đang cầm dao nên chạy ra ôm, kẹp cổ và giữ Nguyễn Thành L lại; lúc này anh Đào Đình H quay lại, do sợ bị quây đánh nên Nguyễn Thành L dùng một con dao ném vào tường bật ra trúng mu bàn chân phải của anh H, sự việc được mọi người can ngăn kéo Long vào nhà.

Ông Đào Đình H1 do bức xúc nên tiếp tục đứng ở ngoài chửi và có lời nói đe dọa, Nguyễn Thành L bức tức, liền nhặt đoạn gậy sắt ở sân chạy ra đập một nhát vào lưng của ông Đào Đình H1, thấy vậy anh Đào Đình H2 (là cháu trai của Đào Đình H1) cầm 01 chiếc điều hút thuốc lao chạy ra đánh 01 nhát vào lưng Nguyễn Thành L, Long bỏ chạy về nhà. Sau đó, ông Đào Đình H1 và anh Đào Đình H đến Trung tâm Y tế huyện H điều trị vết thương; ngày 06/7/2021 Đào Đình H1 ra viện, ngày 09/7/2021 Đào Đình H ra viện.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 152/21/TgT, số 153/21/TgT cùng ngày 29/7/2021 của Trung tâm Pháp y Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận:

- Đối với Đào Đình H: Thương tích vết sẹo mu bàn chân phải 1%, thương tích do vật sắc gây nên.

- Đối với Đào Đình H1: Thương tích vết sẹo nông thắt lưng phải 2%, thương tích vết thâm da thắt lưng phải 1%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 3%, các thương tích do vật tày gây nên.

Tại bản Cáo trạng số: 75/CT-VKS, ngày 25/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng đã truy tố Nguyễn Thành L về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Bị hại anh Đào Đình H có đơn yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiền thuốc viện phí, tiền mất thu nhập và người chăm sóc, tiền tổn thất về tinh thần với tổng số tiền 45.262.000 đồng, bị hại ông Đào Đình H1 có đơn với nội dung tương tự và đưa ra mức yêu cầu bồi thường 42.373.000 đồng. Quá trình giải quyết vụ án hai bên gia đình không thỏa thuận được việc bồi thường nên bị cáo đã nộp số tiền 2.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H để bồi thường cho các bị hại. Tại phiên tòa bị cáo không nhất trí mức yêu cầu của bị hại do quá cao và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức bồi thường phù hợp và bị cáo sẽ thực hiện bồi thường theo quyết định của Tòa án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Đào Đình H2 thừa nhận có hành vi dùng điều hút thuốc Lào đánh Nguyễn Thành L gây thương tích nhẹ và đã bị xử lý hành chính; bản thân bị cáo có đơn từ chối giám định và không yêu cầu bồi thường.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội Cố ý gây thương tích của bản thân đối với bị hại ông Đào Đình H1, tuy nhiên đối với anh Đào Đình H, bị cáo thừa nhận có được ném con dao về phía anh Đào Đình H nhưng không nhìn thấy con dao trúng vào mu bàn chân gây thương tích.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Thành L phạm tội Cố ý gây thương tích.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51; các Điều 50, 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L từ 07 tháng đến 10 tháng tù, cho hưởng án treo, ấn định gấp đôi thời gian thử thách.

Áp dụng khoản 2 Điều 48, Điều 584, Điều 585, Điều 586, 590 Bộ luật Dân sự, bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại anh Đào Đình H, cụ thể các khoản chi phí, viện phí có hóa đơn chứng từ 1.562.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần từ 01 tháng đến 02 tháng lương cơ sở và tiền mất thu nhập trong 07 ngày nằm viện theo biên bản xác minh ngày 15/11/2021 về thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn thị trấn H. Bồi thường cho ông Đào Đình H1 các khoản chi phí, viện phí có hóa đơn chứng từ là 173.000 đồng, tiền mất thu nhập trong 04 ngày nằm viện; tiền tổn thất tinh thần từ 01 tháng đến 02 tháng lương cơ sở.

Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy 01 điều hút thuốc Lào, 02 con dao bằng kim loại, 01 thanh kim loại rỗng, 01 thanh gỗ. Bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo nhận thấy hành vi gây ra là vi phạm pháp luật, xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo để bị cáo sửa chữa lỗi lầm của bản thân, cải tạo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng Lê Quang M và Lê Văn K; xét thấy, hồ sơ thể hiện họ đã có lời khai, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử, căn cứ khoản 1 Điều 193 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt.

[3] Lời khai nhận của bị cáo trước phiên tòa phù hợp với diễn biến sự việc phạm tội, lời khai tại cơ quan điều tra, lời trình bày của bị hại, người làm chứng, kết luận giám định thương tích, đồng thời hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa; xác định: Khoảng 22 giờ 15 phút, ngày 03/7/2021, tại khu vực đường B, khu C, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, do có mâu thuẫn từ trước, khi thấy anh Đào Đình H điều khiển xe mô-tô có gài thanh gỗ cùng Triệu Đại H đi theo phía sau, Nguyễn Thành L đã chạy về nhà lấy 02 con dao (loại dao thái thịt) bằng kim loại đuổi theo. Trong lúc bị ông Đào Đình H1 ôm, kẹp giữ và khi thấy H quay lại, do sợ bị đông người đánh nên Nguyễn Thành L đã có hành vi dùng hung khí nguy hiểm là con dao ném về phía Đào Đình H rơi trúng mu bàn chân phải, gây tỷ lệ tổn thương cơ thể 01%, sau đó do bị bức xúc nên bị cáo tiếp tục dùng 01 đoạn dây sắt đánh vào lưng ông Đào Đình H1 gây thương tích 3%.

[4] Kết quả nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và nội dung tranh tụng, đối chất tại phiên tòa đã làm rõ: Khi thấy bị hại anh Đào Văn H quay lại và đi sát bức tường để về nhà, thì bị cáo có hành vi ném con dao về phía bị hại, tuy không trúng trực tiếp nhưng con dao bật vào tường nảy ra trúng mu bàn chân phải của bị hại Đào Đình H gây thương tích với cơ chế hình thành vết thương do vật sắc gây nên. Hơn nữa, thực tế thời điểm xảy ra vụ việc sau 22 giờ đêm, điều kiện trời tối, ánh sáng mờ từ trong nhà hắt ra nên bị cáo không đủ khả năng nhìn rõ hậu quả của hành vi gây thương tích.

[5] Bị cáo là người có đầy đủ nhận thức, năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người khác xuất phát từ nguyên nhân là do giữa gia đình bị cáo và các bị hại trước đó có nhiều lần cãi chửi nhau. Tại thời điểm xảy ra sự việc, cả hai bên đều có lỗi hỗn hợp

khi đã có lời qua, tiếng lại với hàng loạt các hành động: Bị cáo có hành vi trực tiếp dùng hung khí nguy hiểm là con dao ném về phía bị hại và dùng gậy sắt đánh trúng vào lưng của ông Đào Đình H1; trong khi bản thân bị hại anh Đào Đình H chuẩn bị gậy gỗ trên đường và đi theo bị cáo, có hành vi khiêu khích, thách thức trên đường về nhà; ông Đào Đình H1 ôm, kẹp giữ người, có lời nói, chửi xúc phạm bị cáo và gia đình; người thân của ông Đào Đình H1 dùng điều cày đánh vào lưng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự ở địa phương.

[6] Từ các nhận định trên thấy rằng, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đảm bảo cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[7] Ngoài việc đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nêu trên thì nhất thiết còn cần phải xem xét những yếu tố liên quan đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và các yếu tố khác có liên quan, để đưa ra mức hình phạt thỏa đáng, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Trên cơ sở xem xét đề nghị luận tội của cơ quan công tố, cụ thể:

[8] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự; tuy đã bị xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dưỡng khi tuổi đời còn trẻ, từ năm 2010 – 2013 về hành vi chiếm đoạt, sử dụng trái phép tài sản. Sau khi chấp hành xong, đến nay đã hơn 06 năm không có vi phạm pháp luật.

[9] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[10] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo diễn biến hành vi phạm tội, việc không thừa nhận một phần hậu quả gây ra cho bị hại do không nhìn thấy trực tiếp trong điều kiện đêm tối, ánh sáng không đảm bảo; thể hiện thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng (mức hình phạt cao nhất đến 03 năm tù). Sau khi xảy ra vụ án, Bị cáo cùng gia đình đã chủ động đặt vấn đề bồi thường; nhưng do các bị hại chưa thống nhất, nên đã tự nguyện bồi thường trước cho các bị hại mỗi người 1.000.000 đồng nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Lạng Sơn và nhất trí tự nguyện bồi thường tiếp theo quyết định của Tòa án. Ngoài ra, xuất phát mâu thuẫn từ trước giữa hai gia đình; các bị hại cũng có một phần lỗi thông qua hành động chửi bới, đe dọa, ôm giữ bị cáo; bản thân bị cáo cũng bị đánh vào lưng, nhưng tự nguyện không giám định thương tích. Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 và 02 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[11] Về hình phạt: Bị cáo phạm tội bột phát, do bị khiêu khích xúc phạm từ một phần lỗi của các bị hại, gây thiệt hại không lớn; bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có 04 tình tiết giảm nhẹ, là lao động chính trong gia đình, đang nuôi 01 con nhỏ mới sinh tháng 9/2021. Cần xử hình phạt tù gần mức khởi điểm của khung hình phạt, tuy nhiên cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương thể hiện

sự khoan hồng của pháp luật và đảm bảo tính răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

[12] Về nghĩa vụ dân sự: Bị cáo gây tổn hại sức khỏe nên phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại sức khỏe bị xâm hại cho bị hại theo nguyên tắc toàn bộ, kịp thời. Tòa án đã tiến hành hòa giải, tạo điều kiện giải quyết thỏa đáng yêu cầu bồi thường, tuy nhiên bị cáo và bị hại không thống nhất, do mức yêu cầu bồi thường chưa phù hợp; căn cứ các quy định từ Điều 584 đến 590 Bộ luật dân sự và hướng dẫn tại Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng pháp luật về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng để xem xét các chi phí hợp lý, thực tế có thể chấp nhận một phần đối với đơn yêu cầu của bị hại cho phù hợp với mức độ thương tích và thực tế thiệt hại, phần lỗi tương ứng với hành vi của từng bị hại, cụ thể:

[13] Đối với yêu cầu của bị hại anh Đào Đình H: Các khoản về chi phí có Biên lai hóa đơn viện phí với số tiền: 1.562.000 đồng; thu nhập thực tế bị mất của người bị thiệt hại 07 ngày tương ứng với tiền mất thu nhập bình quân lao động tại địa phương 07 ngày x 170.000 đồng/ngày = 1.190.000 đồng, đối với yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần chấp nhận 02 tháng lương tối thiểu x 1.490.000 đồng/tháng = 2.980.000 đồng, tổng các khoản theo đơn yêu cầu được chấp nhận là 5.732.000 đồng; trừ đi một phần lỗi của bị hại phải tự chịu, bị cáo phải bồi thường cho anh Đào Đình H số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) là phù hợp với mức độ tổn hại sức khỏe tương ứng thương tích 01%.

[14] Đối với yêu cầu của bị hại ông Đào Đình H1: Các khoản về chi phí có Biên lai hóa đơn viện phí với số tiền 410.000 đồng; thu nhập thực tế bị mất của người bị thiệt hại 04 ngày tương ứng với tiền mất thu nhập bình quân lao động tại địa phương 04 ngày x 170.000 đồng/ngày = 680.000 đồng; đối với yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần chấp nhận 04 tháng lương tối thiểu x 1.490.000 đồng/tháng = 5.960.000 đồng, tổng các khoản theo đơn yêu cầu được chấp nhận là 7.050.000 đồng; trừ đi một phần lỗi của bị hại phải tự chịu, bị cáo phải bồi thường cho ông Đào Đình H1 số tiền 6.000.000đ (sáu triệu đồng) là phù hợp với mức độ tổn hại sức khỏe tương ứng thương tích 03%.

[15] Đề nghị luận tội và các căn cứ áp dụng, xử lý các vấn đề liên quan của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa phù hợp nhận định trên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[16] Đối với ý kiến tranh luận của bị hại cho rằng mức hình phạt đối với bị cáo là nhẹ và mức bồi thường là thấp. Xét thấy bị cáo bị xử phạt tù cho hưởng án treo và phải chịu sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình trong thời gian thử thách là phù hợp với tính chất, hành vi và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, đồng thời đảm bảo tính chất răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Về phần trách nhiệm dân sự đã xem xét các khoản có thể chấp nhận tương ứng mức độ thương tích.

[17] Về vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy các đồ vật liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo và người liên quan sử dụng khi đánh nhau.

[18] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để nộp Ngân sách Nhà nước. Bị cáo phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với số tiền phải bồi thường thiệt hại sức khỏe bị xâm phạm cho các bị hại, được trừ số tiền bị cáo đã tự nguyện thi hành trước khi mở phiên tòa theo quy định.

[19] Con người và sự việc liên quan: Đối với Đào Đình H2 có hành vi sử dụng cây điều dùng để hút thuốc lá đánh Nguyễn Thành L; kết quả xác minh tại Trung tâm Y tế huyện H do Nguyễn Thành L chỉ đến kiểm tra không làm thủ tục nhập viện điều trị vì vậy không có bệnh án, ngoài ra bị cáo có đơn từ chối đi giám định thương tích. Công an huyện Hữu Lũng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đào Đình H2 là phù hợp với các quy định của pháp luật.

[20] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 (02 tình tiết) Điều 51; các Điều 38, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 5 Điều 275, Điều 357, khoản 2 Điều 468, Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 23, Điều 26, 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành L phạm Tội cố ý gây thương tích.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L 09 (chín) tháng tù; cho hưởng án treo; ấn định thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án; giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người được hưởng án treo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú trong việc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự; trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về nghĩa vụ dân sự:

Bị cáo Nguyễn Thành L có trách nhiệm, nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm hại cho bị hại anh Đào Đình H số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng), ông Đào Đình H1 số tiền 6.000.000đ (sáu triệu đồng). Xác nhận ngày 28 tháng 10 năm 2021, bị cáo đã nộp 2.000.000đ (hai triệu đồng) theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0004616 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H để khắc phục hậu quả cho mỗi bị hại 1.000.000đ (một triệu đồng). Bị cáo còn phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm hại cho bị hại anh Đào Đình H số tiền 4.000.000đ (bốn triệu đồng), ông Đào Đình H1 số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu của người thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự

3. Xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy 01 điều hút thuốc lòn được bọc kim loại, làm bằng gỗ, dài 56cm; 01 con dao bằng kim loại đã qua sử dụng tổng chiều dài 31,5cm, phần lưỡi dao dài 21 cm, phần cán tra gỗ dài 10,5cm, bản rộng nhất 6,5 cm, trên phần kim loại có nhiều vết rỉ; 01 con dao bằng kim loại đã qua sử dụng tổng chiều dài 33,5cm, phần lưỡi dao dài 21 cm, bản rộng nhất 7,5 cm, trên phần kim loại có nhiều vết rỉ; 01 thanh kim loại rỗng dài 106cm, được gia công thành bốn cạnh bằng nhau, mỗi cạnh dài 02cm, trên thân có vết nổi hàn, nhiều vết rỉ; 01 thanh gỗ hình vuông, tổng chiều dài 113cm, một đầu được đóng đinh, bám dính nhiều vết bẩn nghi là xi măng khô bám vào.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27 tháng 10 năm 2021).

4. Án phí:

Bị cáo Nguyễn Thành L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp Ngân sách Nhà nước.

Bị cáo Nguyễn Thành L phải chịu 450.000đ (bốn trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm để nộp Ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo; các bị hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA h.H, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện H, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Mạnh Cường